

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/HNGĐ-ST

Ngày 07-8-2017

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hà Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ngọc Oanh.

Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Ngày 07 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 42/2016/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2016 về việc ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Mai Thị Cẩm A; cư trú tại: đường L, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông Mang Si N; cư trú tại: Maiden Lane, London NW1, 9 YB, England.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Mai Thị Cẩm A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Trong thời gian đi du học tại Anh Quốc, bà quen biết với ông Mang Si N; sau thời gian tìm hiểu và có tình cảm với nhau nên cả hai tự

nguyện tiến tới hôn nhân. Bà và ông Mang Si N đã đăng ký kết hôn theo pháp luật Việt Nam và được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05 tháng 3 năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà chung sống tại Đà Nẵng được một tháng thì ông Mang Si N về lại Anh Quốc. Thời gian đầu vợ chồng bà thường xuyên liên lạc với nhau qua điện thoại hoặc thư điện tử và tình cảm vẫn bình thường nhưng đến tháng 9 năm 2014, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do giữa vợ chồng có khoảng cách quá xa về địa lý nên không thể gần gũi, gặp gỡ nhau, tình cảm cũng dần phai nhạt; mặt khác, ông Mang Si N không có sự tin tưởng về mặt tình cảm và không tôn trọng đối với bà. Chính vì vậy, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng tăng; tình cảm ngày càng sút mẻ không thể hàn gắn lại. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Mang Si N.

- Về con: Bà Mai Thị Cẩm A xác định là vợ chồng ông, bà không có con.
- Về tài sản chung: Bà Mai Thị Cẩm A xác định là vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.
- Về nợ chung: Bà Mai Thị Cẩm A xác định là vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Bị đơn ông Mang Si N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với trình bày của bà Mai Thị Cẩm A về việc kết hôn cũng như về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Ngoài ra, ông cũng thống nhất với yêu cầu của bà A về việc ly hôn.
- Về con: Ông Mang Si N xác định là vợ chồng ông, bà không có con.
- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Mang Si N xác định là vợ chồng ông, bà không có tài sản chung, cũng như nợ chung.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn bà Mai Thị Cẩm A là công dân Việt Nam; có địa chỉ cư trú tại đường L, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng và bị đơn ông Mang Si N, Quốc tịch Anh; có địa chỉ cư trú tại Maiden Lane, London NW1, 9 YB, England, nên vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 464, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình. Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu xin ly hôn có yếu tố nước ngoài của nguyên đơn bà Mai Thị Cẩm A và bị đơn ông Mang Si N, theo quy định tại Điều 122 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc cấp tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng theo đường bưu điện, ngày 18/01/2017 Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng nhận được Văn bản gửi cho Tòa án về trình bày của ông Mang Si N đối với yêu cầu ly hôn của bà Mai Thị Cẩm A tại Tòa án và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

[3] Xét thấy bị đơn ông Mang Si N không có mặt tại phiên tòa và có yêu cầu giải quyết vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Mang Si N.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn ông Mang Si N của bà Mai Thị Cẩm A thì thấy, mâu thuẫn giữa bà Mai Thị Cẩm A và ông Mang Si N bắt đầu từ tháng 9 năm 2014, nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa ông bà có khoảng cách về mặt địa lý nên không tin tưởng, không tôn trọng nhau. Bà Mai Thị Cẩm A và ông Mang Si N cùng xác định tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Bị đơn ông Mang Si N đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của bà Mai Thị Cẩm A nên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn ông Mang Si N của bà Mai Thị Cẩm A là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[5] Về con chung; tài sản chung; nợ chung: Bà Mai Thị Cẩm A và ông Mang Si N cùng xác định vợ chồng ông, bà không có con chung; không có tài sản chung; không có nợ chung, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình bà Mai Thị Cẩm A phải chịu, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 464, Điều 469, Điều 474 và Điều 477 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Mai Thị Cẩm A đối với ông Mang Si N.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị Cẩm A được ly hôn với ông Mang Si N.

2. Về án phí: Bà Mai Thị Cẩm A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 000948 ngày 18/11/2016 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; bà Mai Thị Cẩm A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Nguyên đơn bà Mai Thị Cẩm A có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn ông Mang Si N không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Hà Nam